

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS-ST

Ngày 22 - 8 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Hải Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số: 37/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh ngày 09 tháng 01 năm 1971 tại huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang L, sinh năm 1934 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1938 (đã chết); chung sống như vợ chồng với ông Nguyễn Văn Đan, sinh năm 1969 (đã chết) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1991 (đã chết), con nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án: Tại Bản án số 39/2021/HS-ST ngày 13/8/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01471/QĐ-XPHC bị Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản. Nhân thân: Tại Bản án số 27/2011/HSST ngày 26/10/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00204/QĐ-XPHC ngày 25/05/2020 bị Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. (Có mặt)

- *Bị hại*: Anh Nguyễn Trịnh H, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn Minh Khai, xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng*: Chị Trần Thị L, anh Triệu Chồng T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 15/7/2022, Nguyễn Thị H đi bộ từ nhà đến bờ ruộng cách nhà khoảng hơn 20m để hái rau, trong quá trình hái rau H phát hiện tại bãi đất trống cách mép đường nhựa 279 (bên phải hướng Kim Ngọc đi Pắc Há) khoảng 05m70cm có nhiều thanh sắt màu trắng có chiều dài khoảng 06m, rộng khoảng 04cm, nặng khoảng 07kg dạng dây chống sét của anh Nguyễn Trịnh H trú cùng thôn không có người trông coi, quản lý tài sản. H quan sát xung quanh thấy không có ai qua lại, nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản mang về bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. H đã đi đến vị trí để các thanh sắt, dùng hai tay kéo 02 (*hai*) thanh theo đường bờ ruộng đi về vườn chuối cạnh nhà, sau đó H quay lại tiếp tục dùng hai tay kéo 02 (*hai*) thanh về vườn chuối. Sau khi lấy được 04 (*bốn*) thanh sắt, H dùng tay bẻ cong các thanh và dùng dây điện buộc lại cho gọn, sau đó cho vào bao tải dứa màu đen có kẻ sọc màu vàng – xanh để tránh sự phát hiện của chủ tài sản (H lấy bao tải và dây điện cũ tại vườn chuối). Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thị H một mình đi bộ đến nhà chị Trần Thị L, sinh năm 1970 trú cùng thôn (cách nhà H khoảng 70m) là người thu mua sắt vụn và bảo chị L đến nhà H cân sắt vụn, chị L đồng ý và cùng Triệu Chồng T, sinh năm 1994, trú tại thôn Văng, xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang (là người giúp việc cho chị L) đi đến nhà H. Tại nhà H, chị L cùng T đi nhặt một số vỏ lon bia, một số chai, lọ bằng nhựa để cân và cho vào bao tải. Sau khi chị L cân vỏ lon bia, chai, lọ nhựa xong, T mang các vỏ lon bia, chai, lọ nhựa đi về trước, H dẫn chị L tới vị trí cất giấu các thanh sắt vừa trộm cắp được và bảo chị L cân sắt vụn, chị L xem qua nhưng không đồng ý mua và trả tiền vỏ lon bia, chai lọ nhựa với giá 30.000đ (*ba mươi nghìn đồng*). Trong lúc chị L trả tiền cho H thì Công an xã Kim Ngọc cùng anh Nguyễn Trịnh H đến xác nhận các thanh sắt trong bao tải dứa mà Nguyễn Thị H cất giấu tại bụi chuối gần nhà là các tài sản của anh H bị mất trộm vào sáng ngày 15/7/2022, Công an xã Kim Ngọc đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 20/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Quang đã xác định các tài sản mà Nguyễn Thị H đã trộm cắp được của anh Nguyễn Trịnh H vào ngày 15/7/2022 có giá trị là **232.000đ (*hai trăm ba mươi hai nghìn đồng*)**.

Nguyễn Thị H có 01 tiền án và 01 tiền sự: tại Bản án số 39/2021/HS-ST ngày 13/8/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 25/12/2021 H chấp hành xong hình phạt tù; Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01471/QĐ-XPHC bị Công an huyện Bắc

Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi trộm cắp tài sản, H chưa nộp phạt. Trong khi chưa được xóa án tích và chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, H lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong vụ án này vào ngày 15/7/2022.

Với hành vi trên, tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 34/QĐ-VKSBQ ngày 05/8/2022 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Nguyễn Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đã nêu.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 50; đoạn 1 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giữ. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 dây điện có vỏ bọc nhựa màu đen dài 6m90cm (dây cũ đã qua sử dụng); 01 bao tải dừa màu đen, kẻ sọc màu vàng – xanh dài 1m44cm, rộng 1m (bao cũ đã qua sử dụng).

Ý kiến của người bị hại tại giai đoạn điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt: Về trách nhiệm hình sự, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội. Bị cáo lời nói sau cùng: Đề nghị Chủ tọa phiên tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên toà những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại và những người làm chứng vắng mặt nhưng họ đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Chủ tọa phiên tòa quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, vật chứng của vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường; Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Quang ngày 20/7/2022, lời khai của bị hại, những người làm chứng, tài liệu về nhân thân bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, có nội dung quy định như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm".

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Trị giá tài sản bị cáo đã trộm cắp theo biên bản định giá và kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Quang là 232.000đ (*Hai trăm ba mươi hai nghìn đồng*), nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản đồng thời đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được xem xét khi áp dụng mức hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định và không có điều kiện về tài sản. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại Nguyễn Trinh H đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là 04 (bốn) thanh sắt bằng kim loại màu trắng “loại dây dẫn dòng chống sét”, mỗi thanh dài là 5m58cm, rộng 04 cm, tổng khối lượng là 27,8kg, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Trinh H. Xét thấy việc xử lý vật chứng của cơ quan Điều tra là có cơ sở nên Chủ tọa phiên tòa không xem xét thêm. Đối với vật chứng còn lại là 01 dây điện có vỏ bọc nhựa màu đen dài 6m90cm (dây cũ đã qua sử dụng); 01 bao tải dừa màu đen, kẻ sọc màu vàng – xanh dài 1m44cm, rộng 1mét (bao cũ đã qua sử dụng), đây là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, không có giá trị, không sử dụng được nên cần áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giữ (ngày 15/7/2022).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy

- 01 dây điện có vỏ bọc nhựa màu đen dài 6m90cm (*Dây cũ đã qua sử dụng*)

- 01 bao tải dừa màu đen, kẻ sọc màu vàng – xanh dài 1m44cm, rộng 1 mét (bao cũ đã qua sử dụng)

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/8/2022 giữa cơ quan Công an huyện Bắc Quang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang*)

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, bộ phận.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Hải Hà

